

PHỤ LỤC II
DANH MỤC VT-TBYT NHÀ THUỐC BỆNH VIỆN NĂM 2026
(Đính kèm Quyết định số 836/QĐ-BVĐKBV ngày 29 tháng 7 năm 2026)

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(15)	(14)	8	(9)	
1	NT-VTYT06	Bộ rửa mũi xoang Rinorin	Bộ	Hộp 30 gói + Bình	DP & Sinh Học Y Tế Mebiphar	Việt Nam	Công ty TNHH Dược Hong Lộc Phát	TBYT loại A	190.000	1.000	190.000.000
2	NT-VTYT07	Dung dịch xịt mũi ưu trương DR.HAPP Y	Lọ	Hộp 01 chai 70ml	CT CP Dược khoa	Việt Nam	Công ty TNHH Dược Hong Lộc Phát	TBYT loại A	45.000	2.000	90.000.000
3	NT-VTYT08	Dung dịch vệ sinh mũi DR.PARK	Lọ	Hộp 01 chai 70ml	CT CP Dược khoa	Việt Nam	Công ty TNHH Dược Hong Lộc Phát	TBYT loại A	40.000	2.000	80.000.000
4	NT-VTYT09	Dung dịch súc miệng Dr. Xidinz	Hộp	Hộp 01 chai 250ml	CT CP Dược khoa	Việt Nam	Công ty TNHH Dược Hong Lộc Phát	TBYT loại A	88.364	2.000	176.728.000
5	NT- VTYT100	Easyef(Nep idermin)	Hộp	Xịt ngoài da	0,5mg/ml	Hộp	Công ty TNHH Dược phẩm và trang thiết bị y tế Hoàng Đức	Nhóm 2	2.300.000	20	46.000.000
6	NT- VTYT101	Dung dịch làm sạch vết thương và ngăn ngừa hình thành màng sinh học 350ML (PRONTO SAN ROUND BOT "AP" 350ML	Chai	Chai 350 ml	Holopack Verpackungst echnik GmbH	Đức	Công Ty TNHH Thương Mại Diên Niên		401.500	150	60.225.000
7	NT- VTYT102	Tay dao hệ thống phẫu thuật thủy lực	Cái	1 cái / hộp	Smith & Nephew, Inc. Endoscopy Division	Mỹ	Công ty TNHH Thương mại Topline	Nhóm 5	25.000.000	10	250.000.000

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
8	NT-VTYT103	Đầu chiếu tia Plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương	Chiếc	1 chiếc/gói 12 chiếc/hộp	Terraplasma Medical GmbH	Đức	Công ty TNHH Thiết bị Công nghệ Nguyễn Gia		6.000.000	10	60.000.000
9	NT-VTYT105	Băng vết thương Mepilex Border Flex (15 x 20cm) 595600, mới 100%	Miếng	5 Miếng/ hộp	Molnlycke Health Care Oy	Phần Lan	CÔNG TY TNHH TRANG THIẾT BỊ - DỤNG CỤ Y KHOA TÂN MAI THÀNH	3	480.000	50	24.000.000
10	NT-VTYT106	Băng vết thương Mepilex Border Flex (12.5 x 12.5cm) 595000, mới 100%	Miếng	5 Miếng/ hộp	Molnlycke Health Care Oy	Phần Lan	CÔNG TY TNHH TRANG THIẾT BỊ - DỤNG CỤ Y KHOA TÂN MAI THÀNH	3	265.000	50	13.250.000
11	NT-VTYT107	Băng vết thương Mepilex Border Flex (7.5 x 7.5cm) 595200, mới 100%	Miếng	5 Miếng/ hộp	Molnlycke Manufacturin g US, LLC	Mỹ	CÔNG TY TNHH TRANG THIẾT BỊ - DỤNG CỤ Y KHOA TÂN MAI THÀNH	3	130.000	50	6.500.000
12	NT-VTYT12	Băng keo lụa (Urgosyval 1,25cm x 5m)	Cuộn	Hộp 1 cuộn	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	17.300	1.000	17.300.000
13	NT-VTYT14	Băng keo lụa (Urgosyval 2,5cm x 5m (Hộp 12 cuộn)	Cuộn	Hộp 12 cuộn	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	20.100	1.000	20.100.000

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
14	NT-VTYT19	Băng cuộn co giãn không đàn dệt (Urgoderm 10cm x 10m)	Cuộn	Hộp 1 cuộn	Zhende Medical Co., Ltd/	Trung Quốc	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	204.000	1.000	204.000.000
15	NT-VTYT20	Băng cuộn co giãn không đàn dệt (Urgoderm 10cm x 2.5m)	Cuộn	Hộp 1 cuộn	Zhende Medical Co., Ltd/	Trung Quốc	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	67.900	1.000	67.900.000
16	NT-VTYT22	Băng keo cuộn co giãn (Urgocrepe 6cm x 4,5m)	Cuộn	Hộp 1 cuộn	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	94.800	1.000	94.800.000
17	NT-VTYT23	Băng keo cuộn co giãn (Urgocrepe 8cm x 4,5m)	Cuộn	Hộp 1 cuộn	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	120.200	1.000	120.200.000
18	NT-VTYT24	Băng keo cuộn co giãn (Urgocrepe 10cm x 4,5m)	Cuộn	Hộp 1 cuộn	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	149.400	1.000	149.400.000
19	NT-VTYT25	Băng thun cuộn (Urgoband 7,5cm x 4,5m)	Cuộn	Thùng 40 cuộn	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	20.100	500	10.050.000

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
20	NT-VTYT26	Băng thun cuộn (Urgoband 10cm x 4,5m)	Cuộn	Thùng 30 cuộn	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	24.900	500	12.450.000
21	NT-VTYT28	Băng gạc tiệt trùng (Urgosteril e 5cm x 7cm)	Miếng	Hộp 50 miếng	Zhende Medical Co., Ltd/	Trung Quốc	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	3.430	1.000	3.430.000
22	NT-VTYT29	Băng gạc tiệt trùng (Urgosteril e 10cm x 8cm)	Miếng	Hộp 50 miếng	Zhende Medical Co., Ltd/	Trung Quốc	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	4.260	1.000	4.260.000
23	NT-VTYT30	Băng gạc tiệt trùng (Urgosteril e 10cm x 10cm)	Miếng	Hộp 50 miếng	Zhende Medical Co., Ltd/	Trung Quốc	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	5.900	1.000	5.900.000
24	NT-VTYT31	Băng gạc tiệt trùng (Urgosteril e 15cm x 10cm)	Miếng	Hộp 50 miếng	Zhende Medical Co., Ltd/	Trung Quốc	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	7.500	1.000	7.500.000
25	NT-VTYT32	Băng gạc tiệt trùng (Urgosteril e 20cm x 10cm)	Miếng	Hộp 20 miếng	Zhende Medical Co., Ltd/	Trung Quốc	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	9.000	1.000	9.000.000
26	NT-VTYT33	Băng gạc tiệt trùng (Urgosteril e 25cm x 10cm)	Miếng	Hộp 20 miếng	Zhende Medical Co., Ltd/	Trung Quốc	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	11.800	1.000	11.800.000
27	NT-VTYT34	Băng gạc tiệt trùng (Urgosteril e 30cm x 10cm)	Miếng	Hộp 20 miếng	Zhende Medical Co., Ltd/	Trung Quốc	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	14.600	1.000	14.600.000

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
28	NT-VTYT35	Băng bán thấm tiết trùng (Optiskin 5,3cm x 8cm)	Miếng	Hộp 50 miếng	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	6.000	1.000	6.000.000
29	NT-VTYT36	Băng bán thấm tiết trùng (Optiskin 10cm x 7cm)	Miếng	Hộp 50 miếng	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	8.600	1.000	8.600.000
30	NT-VTYT39	Băng bán thấm tiết trùng (Optiskin 20cm x 9cm)	Miếng	Hộp 20 miếng	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	19.800	1.000	19.800.000
31	NT-VTYT40	Băng bán thấm tiết trùng (Optiskin 25cm x 9cm)	Miếng	Hộp 20 miếng	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	22.400	1.000	22.400.000
32	NT-VTYT41	Băng dính trong suốt bán thấm tiệt trùng (Optiskin Film 5,3cm x 8cm)	Miếng	Hộp 50 miếng	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	5.200	1.000	5.200.000
33	NT-VTYT42	Băng dính trong suốt bán thấm tiệt trùng (Optiskin Film 7,3cm x 8cm)	Miếng	Hộp 50 miếng	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	6.360	1.000	6.360.000

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
34	NT-VTYT43	Băng dính trong suốt bán thấm tiết trùng (Optiskin Film 12cm x 9cm)	Miếng	Hộp 50 miếng	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	12.100	1.000	12.100.000
35	NT-VTYT44	Băng cá nhân vải (Urgo Durable, 102 miếng)	Miếng	Hộp 102 miếng	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	620	1.000	620.000
36	NT-VTYT45	Băng cá nhân vải (Urgo Durable, 5.000 miếng)	Miếng	Hộp 5.000 miếng	Urgo Healthcare Products Co., Ltd./	Thái Lan	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	450	1.000	450.000
37	NT-VTYT46	Gel hỗ trợ điều trị vết thương (Curiosin gel)	Tuýp	Hộp 01 tuýp	Gedeon Richter Plc./	Hungary	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại D	163.000	1.000	163.000.000
38	NT-VTYT48	Gạc lưới hydrocolloid (Urgotul 10cm x 10cm)	Miếng	Hộp 10 miếng	Laboratoires Urgo	Pháp	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại C	49.100	1.000	49.100.000
39	NT-VTYT49	Gạc lưới hydrocolloid (Urgotul 15cm x 20cm)	Miếng	Hộp 10 miếng	Laboratoires Urgo	Pháp	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại C	81.000	1.000	81.000.000

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
40	NT-VTYT51	Gạc lưới tẩm muối bạc (Urgotul Ag/Silver 10cm x 12cm)	Miếng	Hộp 16 miếng	Laboratoires Urgo	Pháp	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại D	65.100	1.000	65.100.000
41	NT-VTYT52	Gạc lưới tẩm muối bạc (Urgotul Ag/Silver 15cm x 20cm)	Miếng	Hộp 16 miếng	Laboratoires Urgo	Pháp	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại D	124.000	1.000	124.000.000
42	NT-VTYT53	Dung dịch xịt phòng ngừa loét do ti đề (Sanyrene)	Chai/lọ	Hộp 1 chai	Laboratoires Urgo	Pháp	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT loại A	175.000	1.000	175.000.000
43	NT-VTYT56	Polymer che phủ bảo vệ vết thương HEALIT RECTAN	Viên	5 viên đặt x 2 vi trong vỏ PVC định hình, trong hộp giấy	VH Pharma a.s	Cộng hòa Séc	Công ty TNHH dược phẩm Nhất Nam		34.000	1.000	34.000.000
44	NT-VTYT57	Hydrogel che phủ và bảo vệ vết thương HEMINGE L	Hộp	Hộp 1 tuýp 25g	Công ty TNHH CZ Pharma	Việt Nam	Công ty TNHH dược phẩm Nhất Nam	5	340.000	500	170.000.000
45	NT-VTYT58	Dung dịch rửa vết thương SUPORAN	Hộp	Hộp 1 chai 500ml	Công ty TNHH CZ Pharma	Việt Nam	Công ty TNHH dược phẩm Nhất Nam	5	155.000	2.000	310.000.000
46	NT-VTYT59	Nước muối điện hóa SUPOWA T	Hộp	Hộp 1 chai 250ml	Công ty TNHH CZ Pharma	Việt Nam	Công ty TNHH dược phẩm Nhất Nam		110.000	2.000	220.000.000

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
47	NT-VTYT60	Dung dịch thụt tháo trực tràng COXILAX	Hộp	Hộp 1 chai 133ml	Công ty TNHH CZ Pharma	Việt Nam	Công ty TNHH dược phẩm Nhất Nam	5	95.000	2.000	190.000.000
48	NT-VTYT61	Xịt lạnh Dr Max Comforcare	Hộp	Hộp 1 chai 150ml	Công ty TNHH CZ Pharma	Việt Nam	Công ty TNHH dược phẩm Nhất Nam	5	220.000	1.000	220.000.000
49	NT-VTYT69	Chất làm đầy, bôi trơn khớp Arthrys 2, 1ml	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 1ml	Tiss'You S.r.l.	San Marino	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		1.550.000	200	310.000.000
50	NT-VTYT70	Chất làm đầy, bôi trơn khớp Arthrys 2, 2ml	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 2ml	Tiss'You S.r.l.	San Marino	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		2.450.000	200	490.000.000
51	NT-VTYT71	Chất làm đầy, bôi trơn khớp Arthrys 5, 0.5ml	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 0.5ml	Tiss'You S.r.l.	San Marino	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		2.800.000	200	560.000.000
52	NT-VTYT72	Chất làm đầy, bôi trơn khớp Arthrys 5, 1ml	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 1ml	Tiss'You S.r.l.	San Marino	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		4.200.000	200	840.000.000
53	NT-VTYT73	Chất làm đầy, bôi trơn khớp Arthrys 5, 2ml	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 2ml	Tiss'You S.r.l.	San Marino	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		6.200.000	200	1.240.000.000
54	NT-VTYT74	Chất làm đầy, bôi trơn khớp Arthrys Regain	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 10ml	Tiss'You S.r.l.	San Marino	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		4.200.000	200	840.000.000
55	NT-VTYT75	Chất làm đầy, bôi trơn khớp Artox 2%	Ống	Hộp 3 ống tiêm đóng sẵn 2ml	Gruppo Farmaimpresa s.r.l	Ý	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		1.200.000	200	240.000.000

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
56	NT-VTYT76	Ống tách chiết huyết tương giàu tiểu cầu Xerthra™	Cái	Hộp 1 cái	Biovico Sp. z o.o.	Ba Lan	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		2.550.000	200	510.000.000
57	NT-VTYT77	Ống tách chiết huyết tương giàu tiểu cầu Wint™	Cái	Hộp 1 cái	Biovico Sp. z o.o.	Ba Lan	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		6.500.000	200	1.300.000.000
58	NT-VTYT78	Chất làm đầy, bôi trơn khớp Biolevox™ HA 2.2%	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 2ml, 1 kim 21G	Biovico Sp. z o.o	Ba Lan	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		1.300.000	200	260.000.000
59	NT-VTYT79	Chất làm đầy, bôi trơn khớp Biolevox™ HA ONE	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 4.8ml, 1 kim 19G	Biovico Sp. z o.o	Ba Lan	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		4.800.000	200	960.000.000
60	NT-VTYT80	Chất làm đầy, bôi trơn khớp MONOSH OT™ HA	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 3.8ml	Biovico Sp. z o.o	Ba Lan	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		3.800.000	200	760.000.000
61	NT-VTYT81	Chất làm đầy, bôi trơn gân Biolevox™ HA Tendon	Ống	Hộp 1 ống tiêm đóng sẵn 2ml	Biovico Sp. z o.o	Ba Lan	Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Dược Phẩm Đại Thắng		1.950.000	200	390.000.000
62	NT-VTYT82	Gel giảm sẹo (Scarform)	Tuýp	Hộp 1 tube 7g	M- Technologies	Pháp	Công ty TNHH Dược Kim Đô	TBYT Loại A	183.600	100	18.360.000

STT	Mã số trong Hồ sơ mời xét duyệt	Tên VTYT	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Công ty phân phối	Nhóm TCKT	Đơn giá (có VAT)	Số lượng dự xét duyệt	Thành tiền
63	NT-VTYT90	Dung dịch vệ sinh mũi - Người lớn Nước biển sâu Xisat (75 ml), Việt Nam, (01 chai/hộp)	Chai	Hộp 1 chai 75 ml	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	Việt Nam	Công ty Cổ phần Tập đoàn Merap	TBYT loại A	27.000	1.000	27.000.000
Thành tiền											12.377.483.000



GIÁM ĐỐC

Võ Ngọc Cường